

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ
các ngạch công chức ngành thống kê.**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10/10/2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước và Nghị định số 09/2007/NĐ-CP ngày 15/01/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2003/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 4479/BKII-TCTK ngày 23/6/2008 và công văn số 7017/BKII-TCTK ngày 26/9/2008 về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức thống kê;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành chức danh, mã số và tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê (có bản tiêu chuẩn nghiệp vụ kèm theo Quyết định này), bao gồm:

- | | |
|------------------------------------|----------------------|
| 1. Thống kê viên cao cấp | - Mã số ngạch 23.261 |
| 2. Thống kê viên chính | - Mã số ngạch 23.262 |
| 3. Thống kê viên | - Mã số ngạch 23.263 |
| 4. Thống kê viên trình độ cao đẳng | - Mã số ngạch 23.264 |
| 5. Thống kê viên trung cấp | - Mã số ngạch 23.265 |

Điều 2. Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch công chức ngành thống kê là căn cứ để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ công chức ngành thống kê.

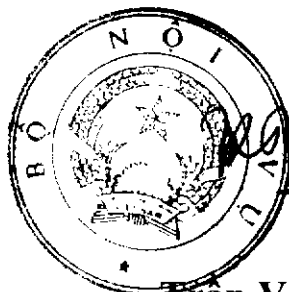
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng BCD về phòng, chống tham nhũng;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Nội vụ : Bộ trưởng, Thủ trưởng và các Vụ, Cục, tổ chức thuộc Bộ;
- Lưu VT, Vụ CCVC.

BỘ TRƯỞNG



Trần Văn Tuấn

TIÊU CHUẨN NGHIỆP VỤ
CÁC NGẠCH CÔNG CHỨC NGÀNH THỐNG KÊ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2008/QĐ-BNV
ngày 12 tháng 11 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

I. THỐNG KÊ VIÊN CAO CẤP
(tương đương ngạch chuyên viên cao cấp)

1. Chức trách:

Thống kê viên cao cấp là công chức có trình độ cao nhất về chuyên môn nghiệp vụ thống kê trong hệ thống thống kê nhà nước, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị thuộc hệ thống thống kê nhà nước và chủ trì triển khai những hoạt động thống kê quan trọng có ý nghĩa đối với toàn ngành hoặc địa phương theo chuẩn mực của phương pháp luận thống kê và quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

- Chủ trì, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách, chế độ thuộc lĩnh vực thống kê trong phạm vi cả nước hoặc trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Tham gia hoặc chủ trì xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực thống kê;

- Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo, thẩm định và tổ chức thực hiện các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ thống kê; chọn lọc và vận dụng các phương pháp thống kê tiên tiến của quốc tế phù hợp với điều kiện ngành Thống kê Việt Nam;

- Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn các ngành, các địa phương, các tổ chức, các đơn vị triển khai các hoạt động thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thông tin thống kê;

- Tham gia hoặc chủ trì tổ chức nghiên cứu khoa học, tổng kết kinh nghiệm và đề xuất các phương pháp đổi mới và hoàn thiện công tác thống kê;

- Chủ trì hoặc tham gia chính vào việc biên soạn và thẩm định các sản phẩm thông tin thống kê;



- Chủ trì hoặc tham gia chính vào việc biên soạn chương trình, giáo trình và giảng dạy tại các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ thống kê cho các đối tượng trong và ngoài ngành thống kê.

3. Tiêu chuẩn về năng lực:

- Chủ trì, tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn các thống kê viên chính, thống kê viên và cộng tác viên triển khai có hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ thống kê;
- Tổ chức phối hợp hiệu quả với các cơ quan hữu quan khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác thống kê;
- Có năng lực tổ chức thực hiện việc hướng dẫn và kiểm tra công tác nghiệp vụ thống kê đối với công chức trong hệ thống Thống kê nhà nước;
- Có năng lực tổng hợp, khái quát các hoạt động liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn của ngành thống kê để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thống kê;
- Có khả năng độc lập nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thống kê.

4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Có trình độ đào tạo thạc sĩ chuyên ngành thống kê trở lên;
- Tốt nghiệp khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp và đào tạo lý luận chính trị cao cấp.
- Có trình độ C một trong năm ngoại ngữ thông dụng (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức);
- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm tin học trong công tác thống kê;
- Có thời gian giữ ngạch thống kê viên chính tối thiểu 6 năm;
- Đã chủ trì công trình hoặc đề án nghiên cứu về nghiệp vụ thống kê được Tổng cục Thống kê công nhận và đưa vào ứng dụng trong thực tiễn.

II. THỐNG KÊ VIÊN CHÍNH *(tương đương ngạch chuyên viên chính)*

1. Chức trách

Thống kê viên chính là công chức có trình độ chuyên môn nghiệp vụ thống kê vững vàng trong hệ thống thống kê nhà nước, thực hiện và tổ chức thực hiện các hoạt động thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thông tin thống kê theo chuẩn mực của phương pháp luận thống kê và quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

- Tổ chức xây dựng phương án điều tra thống kê, chế độ báo cáo thống kê và những công việc khác liên quan đến phương pháp thống kê thuộc phạm vi phụ trách;
- Chủ trì một hoặc một số khâu trong các hoạt động thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thông tin thống kê thuộc chuyên ngành hoặc lĩnh vực được phân công;
- Tổ chức hoặc trực tiếp biên soạn các báo cáo thống kê định kỳ; báo cáo phân tích thống kê kinh tế - xã hội nhiều năm, niên giám thống kê và các sản phẩm thống kê khác thuộc phạm vi phụ trách;
- Tổ chức hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, hộ gia đình và cá nhân thực hiện việc cung cấp thông tin thống kê kinh tế - xã hội theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp quy khác.
- Tổ chức hoặc tham gia xây dựng các văn bản pháp quy, các văn bản hợp tác quốc tế về thống kê, biên soạn các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ thống kê thuộc ngành hoặc lĩnh vực được phân công;
- Chủ trì hoặc tham gia các đề tài khoa học thuộc chuyên ngành thống kê và các lĩnh vực khác có liên quan đến thống kê.

3. Tiêu chuẩn về năng lực:

- Chủ trì và triển khai có hiệu quả các hoạt động nghiệp vụ thống kê;
- Tổ chức phối hợp hiệu quả với các cơ quan hữu quan khác trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác thống kê;
- Có năng lực tổ chức thực hiện việc hướng dẫn và kiểm tra công tác nghiệp vụ thống kê trong phạm vi được phân công;
- Có năng lực tổng hợp, khái quát các hoạt động liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn của ngành thống kê để đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thống kê;
- Có khả năng hướng dẫn nghiệp vụ, phổ biến kinh nghiệm và tham gia nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực thống kê.

4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành thống kê, nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải qua khoá đào tạo nghiệp vụ thống kê theo chương trình quy định của Tổng cục Thống kê;
- Tốt nghiệp khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên chính và khóa bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thống kê;

- Có trình độ B một trong năm ngoại ngữ thông dụng (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức);
- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm tin học trong công tác thống kê;
- Có thời gian giữ ngạch thống kê viên tối thiểu 9 năm (hoặc giữ ngạch thống kê viên 3 năm cộng ngạch tương đương 6 năm);
- Đã tham gia (hoặc chủ trì) công trình hoặc đề án nghiên cứu liên quan đến công tác thống kê được Tổng cục Thống kê công nhận và được đưa vào ứng dụng có hiệu quả trong thực tiễn.

III. THỐNG KÊ VIÊN *(tương đương ngạch chuyên viên)*

1. Chức trách

Thống kê viên là công chức chuyên môn nghiệp vụ thống kê trong hệ thống thống kê nhà nước, thực hiện các công việc thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thống kê đúng chuẩn mực của phương pháp luận thống kê theo sự phân công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

- Tham gia xây dựng phương án điều tra thống kê, chế độ báo cáo thống kê và những vấn đề khác về phương pháp thống kê thuộc nhiệm vụ được giao;
- Trực tiếp thu thập hoặc tổ chức thu thập thông tin thống kê qua báo cáo thống kê, điều tra thống kê, khai thác hồ sơ đăng ký hành chính và qua các hình thức khác liên quan đến công tác thống kê;
- Xử lý, tổng hợp thông tin thống kê; biên soạn báo cáo, niên giám thống kê và các sản phẩm thống kê khác theo chuyên ngành và lĩnh vực được giao;
- Phổ biến, lưu giữ và hệ thống hoá thông tin thống kê thuộc phạm vi được phân công;
- Thực hiện việc hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân thực hiện việc cung cấp thông tin thống kê thuộc chuyên ngành hoặc lĩnh vực được phân công theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp quy khác;
- Tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc chuyên ngành hoặc lĩnh vực thống kê được phân công.

3. Tiêu chuẩn về năng lực:

- Có khả năng độc lập, chủ động thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, điều tra về công tác thống kê trong phạm vi được phân công;
- Thực hiện thành thạo các nghiệp vụ chuyên môn công tác thống kê;
- Có khả năng nắm bắt và áp dụng các phương pháp, công nghệ tiên tiến của trong và ngoài nước trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Có khả năng làm việc tập thể, phối hợp, giao tiếp ứng xử tốt với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác thống kê;
- Có khả năng hướng dẫn nghiệp vụ, phổ biến kinh nghiệm và tham gia nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thống kê.

4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp đại học chuyên ngành thống kê, nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác thì phải qua khoá đào tạo nghiệp vụ thống kê theo chương trình quy định của Tổng cục Thống kê;
- Tốt nghiệp khóa bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên và khóa bồi dưỡng nghiệp vụ công tác thống kê;
- Có trình độ B một trong năm ngoại ngữ thông dụng (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức);
- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm tin học trong công tác thống kê;

IV. THỐNG KÊ VIÊN TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

1. Chức trách

Thống kê viên trình độ cao đẳng là công chức chuyên môn nghiệp vụ thống kê trong hệ thống thống kê nhà nước, thực hiện một số công việc trong hoạt động thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thông tin thống kê theo chuẩn mực của phương pháp luận thống kê và quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ:

- Thu thập thông tin thống kê qua báo cáo thống kê, điều tra thống kê, khai thác hồ sơ đăng ký hành chính và qua các hình thức khác;
- Xử lý, tổng hợp và phân tích thông tin thống kê chuyên ngành được giao phù hợp với yêu cầu sử dụng;

- Phổ biến, lưu giữ và hệ thống hoá số liệu thống kê thuộc phạm vi được phân công;

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân thực hiện việc cung cấp những thông tin thống kê thuộc chuyên ngành hoặc lĩnh vực được phân công theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp quy khác.

3. Tiêu chuẩn về năng lực:

- Nắm vững các kiến thức cơ bản về nghiệp vụ thống kê và có kỹ năng thành thạo để thực hiện tốt các nghiệp vụ chuyên môn công tác thống kê trong phạm vi được phân công;

- Có phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào các hoạt động thống kê, có khả năng nắm bắt và áp dụng phương pháp, công nghệ tiên tiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;

- Có khả năng làm việc tập thể, phối hợp, giao tiếp ứng xử tốt với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác thống kê;

4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành thống kê, nếu tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành khác thì phải qua khoá đào tạo nghiệp vụ thống kê theo chương trình quy định của Tổng cục Thống kê;

- Tốt nghiệp khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên và lớp bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ công tác Thống kê;

- Có trình độ B một trong năm ngoại ngữ thông dụng (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức);

- Sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ cho công việc chuyên môn.

V. THỐNG KÊ VIÊN TRUNG CẤP *(tương đương ngạch cán sự)*

1. Chức trách

Thống kê viên trung cấp là công chức chuyên môn nghiệp vụ thống kê trong hệ thống thống kê nhà nước, thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể trong hoạt động thu thập, tổng hợp, phân tích, phổ biến và lưu giữ thông tin thống kê do lãnh đạo giao trong phạm vi được phân công.

2. Nhiệm vụ:

- Thu thập thông tin thống kê qua báo cáo thống kê, điều tra thống kê, khai thác hồ sơ đăng ký hành chính và qua các hình thức khác;
- Xử lý, tổng hợp thông tin thống kê theo phần việc được giao;
- Phổ biến, lưu giữ và hệ thống hoá thông tin thống kê thuộc phạm vi được phân công;
- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình và cá nhân thực hiện việc cung cấp những thông tin thống kê thuộc lĩnh vực được phân công theo quy định của Luật Thống kê và các văn bản pháp quy khác.

3. Tiêu chuẩn về năng lực:

- Có khả năng độc lập, chủ động và kỹ năng thành thạo để thực hiện tốt các nghiệp vụ chuyên môn về thống kê trong phạm vi được phân công;
- Có phương pháp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia vào các hoạt động thống kê;
- Có khả năng làm việc tập thể, phối hợp, giao tiếp ứng xử tốt với các tổ chức, cá nhân trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về công tác thống kê;

4. Tiêu chuẩn về trình độ:

- Tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành thống kê, nếu tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành khác thì phải qua khoá đào tạo nghiệp vụ thống kê theo chương trình quy định của Tổng cục Thống kê;
- Có trình độ A một trong năm ngoại ngữ thông dụng (Anh, Nga, Pháp, Trung, Đức);
- Sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ cho công việc chuyên môn. /.

BỘ TRƯỞNG



Trần Văn Tuấn